

BÁO CÁO PHÂN TÍCH CỔ PHIẾU:

Container Phía Nam - VSG

Ngành: Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị)

SƠ LƯỢC DOANH NGHIỆP

Công ty cổ phần Container phía Nam tiền thân là Công ty Thùng hàng Tiêu chuẩn của Bộ GTVT và được cổ phần hóa vào năm 1999 hiện cổ đông lớn là TCT Hàng Hải Việt Nam. Hoạt động chính của Công ty là vận tải đường bộ, đại lý container, kinh doanh kho bãi, vận tải biển các các dịch vụ liên quan khác. Hiện công ty có năng lực vận tải với 10 đầu kéo, 25 moóc, 3 tàu biển với tổng trọng tải 23.000 DWT và hệ thống kho bãi trên 80.000 m². Khách hàng của VSG không chỉ có các công ty trong nước mà còn có các tập đoàn và hãng tàu lớn như : EVERGREEN, ITALIA MARITTIMA, APL, FESCO, RUSSO, SENATOR LINES, HANJIN, SHINWA KAIUN KAISHA LTD, ELKEM CHARTERING Singapore PTE Limited.

Tỷ lệ sở hữu: Sở hữu NN: 30.0(%); Sở hữu khác: 65.4(%)

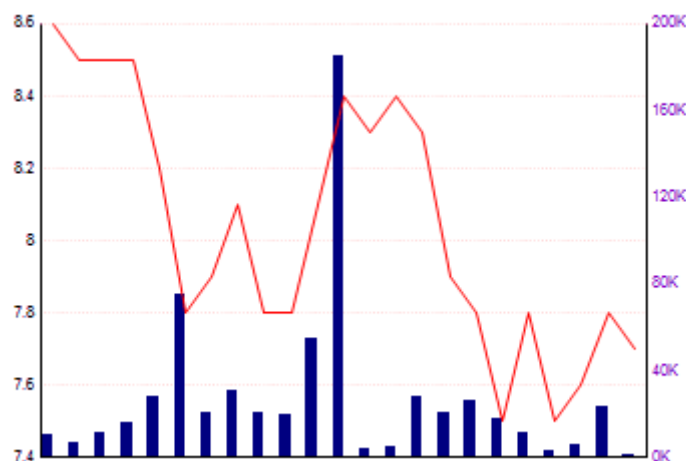
CÁC CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG		
Chỉ tiêu:	VSG	Ngành
Ngày niêm yết:	05/09/2008	9(mã)
Số CPLH hiện tại (cp):	11,044,000	104.077.775
Vốn hóa (tỷ đồng):	86,14	2.325,11
EPS (4 Quý gần nhất):	-2.151	3.200
Giá trị sổ sách:	14.531	14.864
P/E (27/10/10)	-3.63	6,94
P/B (27/10/10)	0,5	1,50

Giá mục tiêu:

Khuyến nghị: Không đầu tư

Giá tham chiếu ngày (27/10/10):

7.800



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (TỶ ĐỒNG)			
Chỉ tiêu	2008	2009	4 quý gần nhất
Doanh thu thuần	134,55	118,77	101,51
Tăng trưởng (%)	335,51	-11,73	-14,53
Giá vốn hàng bán	-88,60	-96,86	-97,70
Tỷ lệ lãi gộp (%)	34,15	18,45	3,75
Chi phí hoạt động	-7,74	-6,75	-7,24
Lợi nhuận sau thuế	5,87	0,04	-23,75
Tăng trưởng (%)	-42,27	-99,27	-55.720,09
Tổng tài sản	588,14	576,67	573,02
Tăng trưởng (%)	59,15	-1,95	-0,63
Nợ phải trả	423,43	412,06	412,57
Vốn điều lệ	110,44	110,44	110,42
Vốn chủ sở hữu	164,71	164,61	160,45

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

1. Khả năng thanh toán:	ĐVT	2007	Ngành	2008	Ngành	2009	Ngành	4Q	Ngành
Thanh toán hiện hành:	Lần	1,22	0,83	0,74	0,75	0,52	0,88	0,84	1,02
Thanh toán nhanh:	Lần	1,21	1,33	0,75	1,19	0,50	1,21	0,82	1,38
2. Cấu trúc vốn:									
Nợ / Tổng tài sản:	Lần	0,7	0,62	1,00	0,65	0,71	0,64	0,70	0,58
Nợ / Vốn chủ sở hữu:	Lần	2,21	1,66	2,57	1,89	2,50	1,79	2,37	1,38

P/E thị trường ngày (27/10/10):	10,19
Thị giá thị trường ngày (27/10/10):	7.800
Giá cao nhất từ đầu năm 2010:	19,400
Giá thấp nhất từ đầu năm 2010:	7,500
Khối lượng bình quân/phiên trong 01tháng:	30,677

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH KINH DOANH

Năm 2009-2010, tình hình kinh tế trong nước có nhiều diễn biến xấu. Lạm phát trong nước tăng cao, kinh tế thế giới chưa thực sự phục hồi. Do ảnh hưởng trực tiếp của tình hình trên sản xuất kinh doanh của Công ty giảm sút mạnh. Cụ thể do giá cho thuê tàu vẫn ở mức thấp sau giai đoạn giảm mạnh (trung bình giảm 60%), lãi suất vay bằng đồng Dollar Mỹ của ngân hàng liên tục tăng, dẫn đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty giảm mạnh.

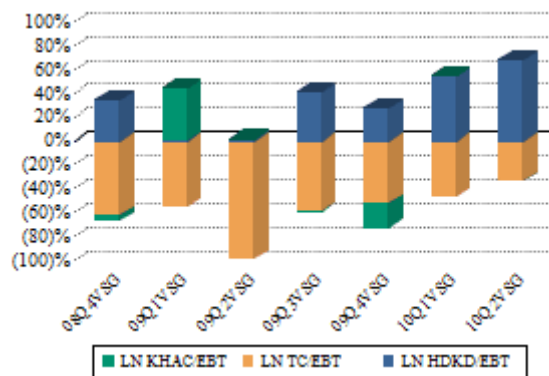
Diễn biến lợi nhuận 4 quý gần đây cho thấy có nhiều chuyển biến tích cực, lợi nhuận từ HĐKD tăng dần và thua lỗ tài chính giảm dần.

Tuy nhiên, trong cơ cấu chi phí thì chi phí tài chính đang ở mức rất cao, chiếm tới 80% chi phí (ngoài giá vốn) của công ty.

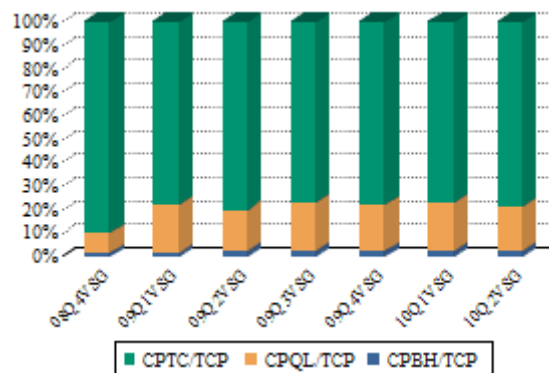
Về tổng thể, hoạt động kinh doanh của VSG vẫn chưa có gì sáng sủa, tổng doanh thu vẫn giảm dần qua các quý kể từ quý IV/2008 trong khi lợi nhuận trước thuế lỗ quý sau nhiều hơn quý trước kể từ quý II/2009. Mặc dù quý III/2009, công ty đã đưa và khai thác cao ốc văn phòng tại số 6 – 8 Đoàn Văn Bơ, Q4, Tp. Hồ Chí Minh, với qui mô 9 lầu, 01 tầng hầm với tổng giá trị đầu tư khoảng 30 tỷ đồng nhưng lợi nhuận của công ty vẫn là con số âm lớn hơn.

Theo dự đoán tình hình kinh tế thế giới chưa thể hồi phục nhiều trong năm 2010, đặc biệt cước vận tải biển chưa thể vượt qua điểm hòa vốn của Công ty nên kế hoạch năm 2010 Công ty đặt mục tiêu phân đầu doanh thu và lợi nhuận bằng năm 2009

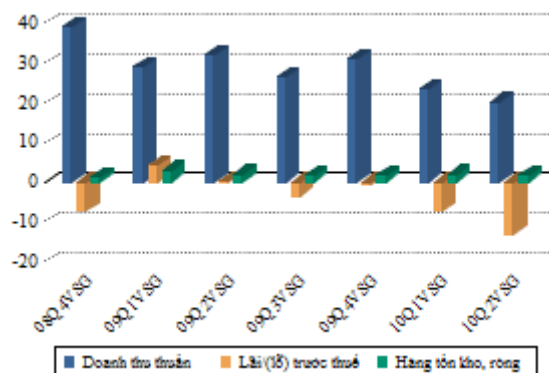
CƠ CẤU LỢI NHUẬN



CƠ CẤU CHI PHÍ



DT - LNTT - HTK ròng



PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ số Z hiện tại = 0.25 (Rủi ro tài chính ở mức báo động)

Chỉ số đo mức rủi ro tài chính (Z) đang ở mức 0,25 điểm, cho thấy tình hình tài chính của công ty đang ở mức báo động.

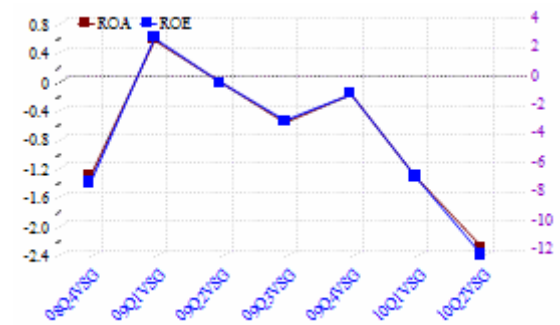
Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của công ty đều ở mức rất thấp (khả năng thanh toán nhanh là 0,82 lần và khả năng thanh toán hiện hành là 0,84 lần), tuy nhiên cũng đã có sự cải thiện so với năm 2009 với con số lần lượt là 0,5 và 0,52 lần.

Các chỉ tiêu hiệu quả cho thấy hiệu quả hoạt động của VSG đang có chiều hướng giảm dần, ROA và ROE ngày càng rời xa đường 0 kể từ quý II/2009. EPS hai quý đầu năm 2010 đang là – 1.800 đồng/cổ phiếu.

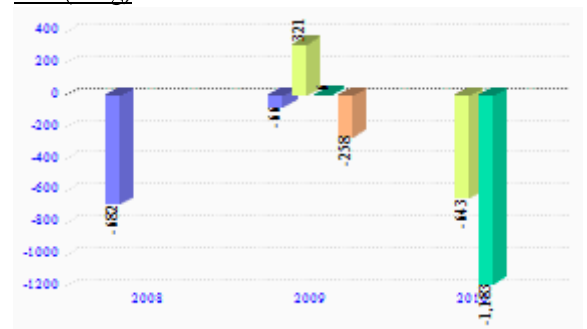
Hiệu số (vốn dài hạn – tài sản dài hạn) đang ở mức âm rất lớn cho thấy chính sách sử dụng vốn của công ty rất nguy hiểm, gần 56 tỷ đồng đầu tư vào TSCĐ được tài trợ bằng nguồn vốn ngắn hạn.

Từ những thách thức trong ngành và điểm mạnh yếu của VSG, chúng tôi khuyến nghị, **không đầu tư vào mã chứng khoán này.**

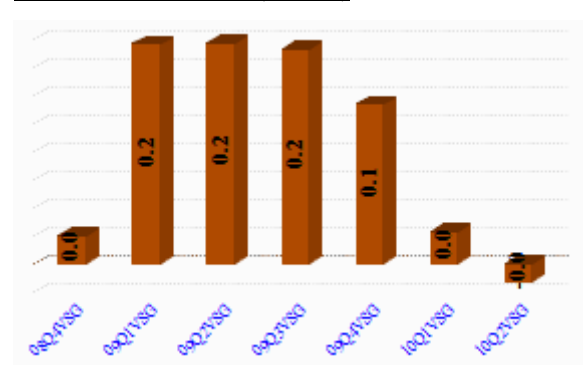
ROA - ROE (%)



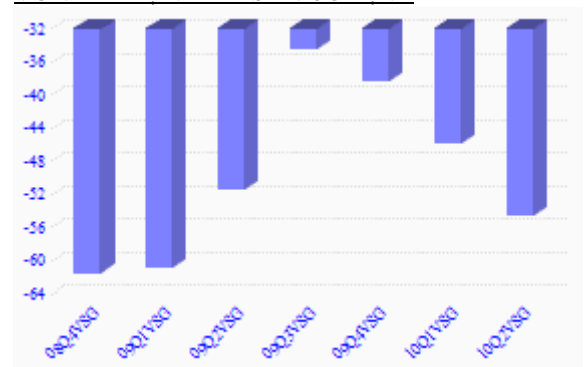
EPS (đồng)



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ Z (Altman)



VỐN DÀI HẠN - TÀI SẢN CỐ ĐỊNH



CÁC CÔNG TY TRONG NGÀNH (9 CÔNG TY)

Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị)

STT	Mã CK	Giá (đồng)	EPS (đồng)			ROA 4 Quý (đồng)	Chỉ số Z tạm tính năm nay	Thặng dư vốn/Cổ phiếu lưu hành	P/E hiện tại
		27/10/2010	2008	2009	4 quý gần nhất				
1	VSC	63.500	10.838	12.888	13.744	0,36	4.28	3.095	4.62
2	SSM	18.700	3.847	11.311	7.339	0,32	3.27	0	4.66
3	SHI	25.400	1.338	2.375	3.977	0,28	2.92	0	8.52
4	HDO	23.500	381	1.652	2.894	0,25	2.43	0	8.12
5	PXS	15.600	1.638	2.754	2.823	0,26	3.45	0	5.53
6	PMS	19.100	881	1.862	2.162	0,13	3.52	4.889	8.83
7	QHD	16.300	5.624	8.514	1.909	0,11	2.54	0	12.81
8	PXT	11.800	1.209	1.476	944	0,09	3.31	0	12.50
9	VSG	7.800	531	4	-2.151	-0,15	0.25	4.351	-3.63

Ghi chú:

Nợ / Tổng tài sản: được tính tại thời điểm cuối quý.

Thặng dư vốn: Được tính tại thời điểm cuối quý.

Cổ phiếu lưu hành: Được tính bình quân 4 quý gần nhất.

$Z > 2.99$: Doanh nghiệp nằm trong vùng an toàn; $1.8 < Z < 2.99$: Doanh nghiệp nằm trong vùng cảnh báo về rủi ro tài chính; $Z < 1.8$:

Bảo động về rủi ro tài chính

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi TSS dựa vào các nguồn thông tin mà TSS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích TSS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Mọi ý kiến phản hồi gọi về số (84-4). 37711666 (số lẻ: 148)

Webside: www.tss.com.vn